

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường và bà Phạm Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại Hội Trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2018/HSST ngày 15/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H1** - Sinh ngày 06/02/1987 tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 51, khu 4, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Tạm trú: Tổ 9, khu 7, phường C, thành phố Hạ Long; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Hoàng Thị M; Có vợ là: Nguyễn Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án: + Ngày 06/3/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/2014.

+ Ngày 25/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 30/7/2016.

Tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 31/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh H2** - Sinh ngày 27/9/1994, tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường H, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Lê Thị G; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17/10/2017, bị Công an phường Cao Xanh, xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ phương tiện khác dùng trong lao động sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”.

- Nhân thân: Ngày 12/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 07/5/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị bắt tạm giam ngày 07/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa;

- *Bị hại:*

1. Ông Phạm Văn H - Sinh năm 1991; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, phường P, huyện K, TP. Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xử án vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trung H- sinh năm 1967; Nơi ĐKNKTT: Tổ 9, khu 7, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn xin xử án vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh: Đàm Quang H - sinh năm 1992; Nơi ĐKNKTT: Tổ 9, khu 7, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh: Hoàng Thanh S - sinh năm 1965; Tạm trú: Tổ 3, khu 1, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/10/2017, Nguyễn Minh H2 đến nhà Nguyễn Văn H1 rủ H1 ra ngã ba Cứu Hỏa ngồi chơi uống nước. Trong khi ngồi uống nước H2 và H1 cùng thống nhất đi xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản, thì trộm cắp lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H1 và H2 đi đến dãy nhà trọ thuộc tổ 30, khu 3, phường Cao Thắng, thì phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 15B2 – 596.90 của anh Phạm Văn H dựng trước cửa phòng trọ không có người trông coi. H2 đi vào dùng vạm phá khóa tự chế để phá khóa còn H1 đứng ngoài cảnh giới, nhưng H2 không phá được thì quay ra cảnh giới rồi bảo H1 vào phá khóa xe. Khi H1 vào phá được khóa và dắt xe ra ngoài, nhưng H1 không biết điều khiển loại xe có côn tay, thì H2 lên xe điều khiển xe mô tô trộm cắp chở H1. Đến cầu 28 thuộc phường Hà Lâm, H1 xuống xe đứng đợi, còn H2 điều khiển xe đi vào khu vực công Mỏ than Hà Lâm, bán xe cho H2 Thanh Sơn được 9.000.000đồng, H1 và H2 chia nhau mỗi người 4.500.000đồng.

Tiếp đến ngày 31/12/2017, Nguyễn Văn H1 chuẩn bị 01 bộ vạm phá khóa ổ khóa điện xe mô tô nhằm mục đích tìm kiếm xem có ai để xe mô tô sơ hở sẽ phá ổ khóa điện, trộm cắp xe bán lấy tiền ăn tiêu và mua ma túy để sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đi vào sân khu tập thể 5 tầng của nhà máy đóng tàu Hạ Long thuộc tổ 9, khu 7, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14P9 – 5983 của anh Nguyễn Trung Hải không có người trông coi và không khóa bánh xe, H1 dùng vạm phá ổ khóa điện nhưng không khởi động được xe nên H1 dắt bộ về phía khu công nghiệp Cái Lân. Dắt được khoảng 200m thì bị phát hiện, H1 bỏ chạy được 100m thì bị người dân bắt được và giao cho Công an phường Giếng Đáy giải quyết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 08/01/2018 và số 165/KLĐG ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14P9 – 59.. có giá trị 5.750.000đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, BKS 15B2 – 596.90 có giá trị 40.950.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Minh H2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về việc bán xe trộm cắp, H2 khai: H2 bảo H1 đứng ngoài đợi còn H2 mang xe vào ngõ 28 phường Hà Lâm bán cho Hoàng Thanh S được 9.000.000đồng rồi chia nhau mỗi người 4.500.000đồng. H1 khai: H1 đứng đợi ở ngoài ngõ, H2 mang xe đi bán, còn bán cho ai thì H1 không biết, khi ra H2 chia cho H1 4.500.000 đồng.

Anh Hoàng Thanh S vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra anh S không thừa nhận đã mua xe mô tô do H2 trộm cắp. Anh Sơn khai: Nguyễn Minh H2 có mang 01 xe mô tô Exciter màu xanh (không nhớ biển số xe) đến nhà Sơn hỏi vay 5.000.000đồng rồi đặt xe lại làm tin. Sau đó, H2 bảo bán lại chiếc xe trên cho Sơn nhưng S không mua vì xe không có giấy tờ. H2 đã trả lại Sơn số tiền 5.000.000đồng rồi lấy xe đi.

Người bị hại anh Phạm Văn H vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra có lời khai: Vào khoảng 12 giờ 40 phút, anh dựng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, biển số 15B2- 596.90 trước cửa phòng trọ của bạn anh tên là Đinh Hữu K ở tổ 30, khu 3, phường C, TP. Hạ Long để vào phòng chơi. Nhưng do trời nắng, anh thấy mệt nên đã đóng cửa phòng trọ ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày anh ngủ dậy đi ra lấy xe để về thì không thấy xe của anh đâu nữa.

Người bị hại anh Nguyễn Trung H tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H1 về việc vào ngày 31/12/2017, anh bị Nguyễn Văn H1 lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14P9- 5983, nay anh Hải đã nhận lại xe nên anh không có yêu cầu gì.

Người làm chứng anh Đàm Quang H tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo H1 về việc vào ngày 31/12/2017 anh chứng kiến bị cáo lấy trộm xe mô tô YAMAHA Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14P9- 59.. của anh H, anh đã truy hô và cùng mọi người đuổi bắt được bị cáo H1 rồi giao cho Công an.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKSHL ngày 13/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Nguyễn Văn H1, về tội“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Nguyễn Minh H2 về tội“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 30 đến 36 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 31/12/2017.

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H2 từ 09 đến 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/5/2018.

Về phần dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, đề nghị buộc bị cáo H1 phải bồi thường cho anh Phạm Văn H số tiền 20.000.000đồng.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/10/2017, tại khu vực thuộc tổ 30, khu 3, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Minh H2 đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biên kiểm soát 15B2-596.90 của anh Phạm Văn H, trị giá 40.950.000đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2017, tại tổ 9, khu 7, phường G, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn H1 lại tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biên kiểm soát 17P9 – 5983 của anh Nguyễn Trung H, trị giá 5.750.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trên do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H1 đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H2 đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó: Bị cáo H1 theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo H2 theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H1 và bị cáo Nguyễn Minh H2 có nhân thân xấu, ngoài ra bị cáo H2 còn có 1 tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Minh H2 sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo H2 còn phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo H2 được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Minh H2 không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Nguyễn Văn H1 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (Phạm tội 02 lần trở lên).

[4] Xét về vai trò: Đối với vụ trộm cắp chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 15B2- 596.90 của anh Phạm Văn H, cả hai bị cáo đều cùng bàn bạc việc trộm cắp và đều phạm tội tích cực như nhau nên đối với vụ này cả hai bị cáo giữ vai trò ngang nhau. Đối với vụ trộm cắp chiếc mô tô YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 17P9 – 59.. của anh Nguyễn Trung H, bị cáo Nguyễn Văn H1 thực hiện tội phạm một mình nên phải chịu trách nhiệm riêng về hành vi của mình.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về phần dân sự:

- Người bị hại anh Nguyễn Trung H đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Người bị hại anh Phạm Văn H yêu cầu H1 và H2, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 20.000.000đồng. Anh H đã nhận đủ tiền bồi thường từ phía bị cáo H2, anh không đề nghị gì thêm với bị cáo H2, anh đề nghị bị cáo H1 phải bồi thường cho anh số tiền 20.000.000đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe mô tô của anh H bị mất được định giá là 40.950.000đồng và hiện không thu hồi được, do vậy yêu cầu đòi bồi thường của anh Phạm Văn Hòa là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo H2 đã bồi thường đầy đủ, bị cáo H1 phải bồi thường cho người bị hại (anh Hòa) số tiền là 20.000.000đồng.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng mà các bị cáo có được sau khi chiếm đoạt chiếc xe máy của anh Hoà. Xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có, tuy nhiên các bị cáo đã phải bồi thường khắc phục thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, vì vậy không buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ - đen, BKS 14P9 – 5983; 01 bộ tay công gồm 01 công tay nhãn hiệu WINDMILL bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đỏ, 01 đoạn nối bằng kim loại sáng màu, ký hiệu CR-V8mm; 01 đầu văm tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 7cm.

Xét thấy:

- Đối với chiếc xe mô tô trên đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với những vật chứng còn lại là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo trong vụ án này có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với Hoàng Thanh S có hành vi cầm cố xe mô tô trộm cắp cho Nguyễn Minh H2 vay 5.000.000đồng, nhưng không biết rõ tài sản do H2 phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, riêng Nguyễn Văn H1 còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh H2.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H1 và bị cáo Nguyễn Minh H2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn H1** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 31/12/2017.

2. Bị cáo **Nguyễn Minh H2** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/5/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Văn H số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi tính trên số tiền chậm trả, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tay công gồm 01 công tay nhãn hiệu WINDMILL bằng kim loại sáng màu, cán nhựa màu đỏ, 01 đoạn nối bằng kim loại sáng màu, ký hiệu CR-V8mm; 01 đầu văm tự chế bằng kim loại, màu xám, dài 7cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao vật chứng số 167 ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo H1 và H2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo H1 phải nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại anh Phạm Văn H và Nguyễn Trung H, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đăng Cường - Phạm Thị Thanh Mai

Nguyễn Thị Định